

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T.H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 207/2022/QĐST-HNGĐ

T.H, ngày 17 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T.H

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 08 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Đặng Hoàng H.A**, sinh năm 1992

HKTT: Số 13 ngõ 218/27/8 LLQ, phường B, quận T.H, Thành phố Hà Nội.

Cư trú: Số 9 ngách 30 ngõ 447 LLQ, phường X.L, quận T.H, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Duy T**, sinh năm 1991

HKTT và cư trú: Số 005 TTT (Tổ 5 Phố Mới), thành phố L.C, tỉnh L.C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Đặng Hoàng H.A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/03/2016 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận T.H, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, anh T mãi chơi không quan tâm đến gia đình, kinh tế khó khăn, thường xuyên xảy ra cãi cọ nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Tháng 04/2019, do mâu thuẫn căng thẳng nên anh T đã về L.C ở và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài. Anh T và chị H.A cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về con chung: Anh T và chị H.A có 01 con chung là Nguyễn T P, sinh ngày 21/10/2017.

Ly hôn, hai đương sự thỏa thuận là chị H.A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng một tháng, tính từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung thành niên.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Sự thỏa thuận về nuôi con sau ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với điều kiện cuộc sống thực tế của các bên đương sự và phù hợp với các quy định pháp luật, nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Hai đương sự không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ: Hai đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H.A chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Đặng Hoàng H.A.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn T P, sinh ngày 21/10/2017 cho chị Đặng Hoàng H.A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Duy T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng một tháng, tính từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở: Hai đương sự không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ: Hai đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Hoàng H.A nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị H.A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.H theo biên lai thu tiền số 0032894 ngày 04 tháng 8 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T.H;
- UBND p. B, quận T.H, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang